TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:17/2021/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Kỳ Anh, ngày 25 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L - Sinh ngày 05-02-1998

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Trường Phú, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Lê Văn S - Sinh ngày 10-10-1997

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82,83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 6, khoản 6 Điều 19, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 05 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Lê Văn S thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Giao con chung là Lê Ngọc Long V sinh ngày 10-12-2017 cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành. Chị Lê Thị L không yêu cầu anh Lê Văn S cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ làm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về giải quyết tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận, Chị Lê Thị L nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả anh Lê Văn S là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/ 0008023 ngày19 tháng 04 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Lê Thị L được hoàn trả 150.000 đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Kỳ Thịnh, TX Kỳ Anh;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hương